

Số: 06/2021/QĐST - HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 12 năm 2021, về việc các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình "Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" giữa người yêu cầu:

Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và anh Nguyễn Công L – Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước, cơ quan tổ chức, các cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo. Nội dung thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng M - Sinh ngày: 15/12/2004 và cháu Nguyễn Khánh L - Sinh ngày: 20/10/2008 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Công L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Công L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L không phải chịu lệ phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các bên đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã S;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nam